

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **102/2018/HS-PT**

Ngày 22 - 03 - 2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Đình Quyền.

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Nguyễn Văn Chung.

2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLPT-HS, ngày 05/02/2018 đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2017/HS-ST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh năm 1970 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Đ, huyện R, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn G (đã chết) và con bà Đậu Thị T1, sinh năm 1945; có vợ Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T đã có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh N cấp ngày 06/02/2013. Khoảng 16 giờ ngày 14/5/2017, T điều khiển xe ô tô biển số 48C-024.27 chở anh Mai Sĩ C và anh Nguyễn Văn T2 đi từ huyện K đến tỉnh B để thu mua dây tiêu giống. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe lưu thông trên đường M (đường tránh phía Tây), phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, hướng đi từ tỉnh Gia Lai đến tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường này có đèn chiếu sáng, đường vắng; T điều khiển cho xe chạy ở làn đường ở giữa. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường M và đường Y có các trụ đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động ở chế độ đỏ - vàng - xanh, không có chỉ dẫn đi theo vòng xuyên trước khi vào nơi giao nhau, có vạch kẻ đường và biển báo dành cho người đi bộ qua đường, T không giảm tốc độ mà điều khiển xe chạy thẳng vào khu vực đường giao nhau. Khi vào trong khu vực đường giao nhau thì T phát hiện xe mô tô biển số 47N6-2599 do chị Võ Thị T3 điều khiển và xe mô tô biển số 47B1-561.30 do chị Võ Thị T4 điều khiển lưu thông trên đường Y theo hướng từ Buôn D đến đường H (hướng từ phải sang trái theo hướng đi của T). Hai xe mô tô này đi song song với nhau và cách phía trước bên phải xe T điều khiển khoảng 20m, do đang chạy tốc độ nhanh và bị bất ngờ nên khi nhìn thấy tình huống sắp xảy ra tai nạn, T không kịp lái tránh mà giữ thẳng tay lái, đồng thời đạp phanh làm xe ô tô biển số 48C-024.27 trượt trên mặt đường về phía trước, chị T3 và chị T4 không phát hiện thấy xe ô tô của T nên vẫn tiếp tục đi thẳng. Xe ô tô biển số 48C-024.27 do T điều khiển đã đâm vào phía sau bên trái xe mô tô 47N6-2599 do chị T3 điều khiển làm xe mô tô ngã xuống đường, sau đó xe ô tô biển số 48C-024.27 tiếp tục lao tới và tông ngang vào phía bên phải xe mô tô 47B1-561.30 do chị T4 điều khiển làm xe mô tô này ngã xuống đường trượt về phía trước, xe ô tô biển số 48C-024.27 tiếp tục chà trượt trên mặt đường thêm khoảng 20m - 30m mới dừng lại đổ trên mặt đường ở phần đường bên phải theo hướng đi. Hậu quả chị Võ Thị T4 tử vong, chị Võ Thị T3 bị thương nhẹ, hai xe mô tô hư hỏng.

**Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn:** Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại ngã tư đường M và đường Y, phường L, thành phố B, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông (đỏ - vàng – xanh) đang hoạt động bình thường. Đường M là đường đôi, giữa đường có dải phân cách cố định dạng bồn hoa rộng 2m, cao hơn mặt đường 0,3m. Tại khu vực giao nhau dải phân cách được bố trí đứt quãng rộng 40m, đầu dải phân cách có biển báo cấm đi ngược chiều và biển chỉ dẫn đi vòng qua dải phân cách, phần đường một chiều dành cho xe chạy về hướng tỉnh Đắk Nông rộng 11m, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có hai vạch sơn phân chia thành 03 làn đường, làn đường bên phải trong cùng rộng 3,25m, được phân chia với làn đường giữa bằng vạch sơn nét đơn đứt quãng rộng 0,1m, trên hè phố bên phải đường trước khi vào ngã tư có biển báo đường dành riêng cho người đi bộ qua đường, trên mặt đường

đầu dải phân cách có vạch sơn kẻ đường dành riêng cho người đi bộ qua đường. Đường Y là đường hai chiều, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 12m, giữa đường có vạch sơn nét đơn liên phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, bốn góc ngã tư được mở rộng thành hình vòng cung.

Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải đường M theo hướng về tỉnh Đắk Nông thứ nhất và bên phải đường Y theo hướng về đường H thứ hai làm mép đường chuẩn, chọn chân trụ điện số 77/34 làm mốc cố định để đo các dấu vết liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

Xe Ô tô biển số 48C-024.27 do Hoàng Văn T điều khiển lưu thông trên đường M theo hướng về tỉnh Đắk Nông. Sau khi xảy ra tai nạn, xe đỗ lại trên mặt đường, trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn thứ nhất là 6,70m, trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn thứ hai là 6,70m.

Xe Mô tô biển số 47B1-561.30 do chị Võ Thị T4 điều khiển lưu thông trên đường Y theo hướng về đường H. Sau khi xảy ra tai nạn, xe ngã nghiêng sang bên phải, trục bánh trước cách mép đường chuẩn thứ nhất là 10,5m và cách trục bánh sau xe Ô tô biển số 48C-024.27 là 5,60m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn thứ nhất là 10,90m và cách mép đường chuẩn thứ hai là 13,50m.

Xe Mô tô biển số 47N6-2599 được do chị Võ Thị T3 điều khiển xác định lưu thông cùng chiều xe Xe Mô tô biển số 47B1-561.30. Sau tai nạn, xe ngã nghiêng về bên phải, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn thứ nhất là 17,90m và cách mép đường chuẩn thứ hai là 1,90m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn thứ nhất là 16,70m, cách mép đường chuẩn thứ hai là 2,70m và cách trục bánh sau xe Mô tô biển số 47B1-561.30 là 10,50m.

#### **Ngoài ra hiện trường còn để lại các dấu vết:**

Hai vết phanh song song được xác định là vết phanh của hai lốp bánh xe trước của xe Ô tô biển số 48C-024.27. Vết phanh thứ nhất có kích thước (44,10 x 0,15)m, đầu vết cách mép đường chuẩn thứ nhất là 6,60m, cuối vết nằm dưới bánh trước xe ô tô. Vết phanh thứ hai kích thước (38,50 x 0,15)m, đầu vết cách mép đường chuẩn thứ nhất là 5,45m, cách đầu vết phanh thứ nhất là 5,60m, các vết phanh thứ nhất là 1,50m, cuối vết nằm dưới bánh trước bên phải xe ô tô.

Vết xước do xe Mô tô biển số 47B1-561.30 ngã trên mặt đường tạo nên, kích thước (1,40 x 17,60)m, đầu vết cách mép đường chuẩn thứ nhất là 7,30m, cuối vết nằm dưới gác chân trước bên phải xe Mô tô biển số 47B1-561.30.

Vết xước do xe Mô tô biển số 47N6-2599 ngã trên mặt đường tạo nên, kích thước 10,80m, đầu vết cách mép đường chuẩn thứ nhất là 8,20m, cuối vết nằm dưới góc chân phía sau bên phải xe Mô tô biển số 47N6-2599.

Vết chà lốp xe do xe Mô tô biển số 47B1-561.30 chà trên mặt đường tạo nên, kích thước (0,50 x 0,15)m, đầu vết cách mép đường chuẩn 7,70m, cuối vết cách mép đường chuẩn 8,00m và cách đầu vết xước do xe Mô tô biển số 47N6-2599 tạo thành là 0,70m.

Vết tạp chất màu nâu (nghỉ là máu), kích thước (1,90 x 0,40)m, vị trí gần nhất cách mép đường chuẩn thứ nhất là 10,50m và cách trục bánh sau xe Mô tô biển số 47B1-561.30 là 3,30m.

Vị trí va chạm thứ nhất được xác định giữa Ô tô biển số 48C-024.27 và xe Mô tô biển số 47N6-2599 cách mép đường chuẩn 7,10m.

Vị trí va chạm thứ hai được xác định giữa Ô tô biển số 48C-024.27 và xe Mô tô biển số 47B1-561.30, cách mép đường chuẩn 7,40m. Cách vị trí va chạm thứ nhất là 1,50m, cách đầu vết chà lốp xe của xe Mô tô biển số 47B1-561.30 là 1,30m, cách mép đường chuẩn thứ hai là 2,20m cách mốc cố định 36,20m.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ xe Ô tô biển số 48C-024.27, các xe Mô tô biển số 47B1-561.30 và xe Mô tô biển số 47N6-2599 cùng giấy tờ liên quan để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận pháp y tử thi số 244/PY-T.Th, ngày 23/5/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Chị Võ Thị T4 bị tử vong do choáng chấn thương, chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Tại Bản kết luận pháp giám định số 267/Đ3/PC54, ngày 31/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận: Tại hiện trường, vết phanh của xe Ô tô 48C-024.27 để lại dài 44,10m trong điều kiện lúc xảy ra tai nạn đường nhựa khô thì vận tốc ô tô ngay trước khi xảy ra tai nạn là từ 88km/h đến 94,67km/h.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 331/2017/HS-ST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2017, bị cáo Hoàng Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/5/2017, khi điều khiển xe ô tô biển số 48C-024.27 đi đến ngã tư giao nhau giữa đường M và đường Y thuộc phường L, thành phố B, bị cáo Hoàng Văn T đang chạy với vận tốc khoảng 88km/h đến 94,67km/h đã không giảm tốc độ đảm bảo an toàn, nên khi chị Võ Thị T3 và chị Võ Thị T4 điều khiển xe mô tô vào khu vực giao nhau đã không kịp tránh và để phía trước xe ô tô

biển số 47C-024.27 do T điều khiển đâm vào phía sau bên trái xe mô tô biển số 47N6-2599 do chị T3 điều khiển, rồi tiếp tục đâm ngang vào bên phải xe mô tô biển số 47B1-561.30 do chị Võ Thị T4 điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả làm cho chị T4 tử vong, chị T3 bị thương nhẹ và hai phương tiện giao thông bị hư hỏng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Hoàng Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 331/2017/HS-ST ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Doãn Đình Quyền**